

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 31-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Pha và bà Nguyễn Thị Lợi;

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Thanh X; tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 04/02/1976 tại tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu X, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thế G (đã chết); con bà: Phạm Thị P (sinh năm: 1947); chồng: Trương Nhật Q (sinh năm: 1968); con: Có 02 người, con lớn sinh năm 1999, con bé sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị tạm giữ từ ngày 02/3/2023, tạm giam ngày 05/3/2023, đến ngày 16/3/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Có mặt.

2. Đinh Văn M; tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 06/12/1986 tại tỉnh Cao Bằng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu X, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Thị H (sinh năm 1949); con bà: Hoàng Thị E (sinh năm 1945); vợ: Cao Thị H (sinh năm 1994); con: Có 02 người, con lớn sinh năm 2014, con bé sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; ngày 26/4/2023, bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc, tính đến thời điểm phạm tội mới bản án chưa có hiệu lực pháp luật. Bị tạm giữ từ ngày 02/3/2023, tạm giam ngày 05/3/2023. Có mặt.

3. Bùi Văn S; tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 10/6/1976 tại tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu Y, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S (sinh năm 1945); con bà: Phạm Thị D (sinh năm 1948); vợ: Mai Thị T (sinh năm 1976); con: có 02 người, con lớn sinh năm 2001, con bé sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị tạm giữ từ ngày 02/3/2023, tạm giam ngày 05/3/2023, đến ngày 16/3/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Có mặt.

4. Lương Văn T; tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 17/6/1968 tại tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T (đã chết); con bà: Hoàng Thị N (đã chết); vợ: Vi Thị N (sinh năm 1968); con: có 02 người; con lớn sinh năm 1992, con bé sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị tạm giữ từ ngày 02/3/2023, tạm giam ngày 05/3/2023, đến ngày 16/3/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Có mặt.

Người chứng kiến: Chị Hoàng Thị D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 02/3/2023, tổ công tác Công an huyện V đang làm nhiệm vụ tại Khu X, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện tại nhà Đỗ Thanh X đang có 04 đối tượng gồm Đỗ Thanh X, Đinh Văn M, Bùi Văn S, Lương Văn T đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh chắn; thu giữ 8.840.000 đồng các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc; 100 lá bài chắn; 01 chiếu xốp; 01 chiếc chắn; 04 chiếc hộp tròn; 120 viên kẹo bao gồm 40 viên kẹo màu tím, 40 viên kẹo màu xanh và 40 viên kẹo màu vàng.

Hình thức đánh “chắn” là sử dụng bộ bài chắn 100 cây (bao gồm 09 hàng: Chi, nhị, tam, tứ, ngũ, lục, thất, bát, cửu; 03 chất: Văn, vạn, sách; Mỗi hàng có 3 chất, mỗi chất có 04 quân; riêng hàng Chi chỉ có duy nhất 01 chất) chia thành 05 phần bài, mỗi phần bài 19 cây, còn thừa lại 05 cây để bốc cái. Người được bốc cái sẽ lấy 05 cây bài thừa gộp vào một phần bài bất kỳ nào đó rồi để vào trong đĩa gọi là lọc (khi chơi, người chơi lần lượt rút các cây bài ở lọc lật lên để ăn hoặc ù) rồi người bốc cái lấy từ trong phần bài lọc 01 cây bài bất kỳ để vào một trong bốn phần bài còn lại rồi lấy một cây bất kỳ trong phần bài đó lật lên để xác định người nào được lấy phần bài đó và người đó gọi là cái, người được cái là người sẽ đánh trước (đánh ngược kim đồng hồ). Sau khi bốc cái, mỗi người sẽ nhận một phần bài để đánh bạc, người có cái đánh trước theo vòng rồi đến các nhà tiếp theo sẽ ăn hoặc bốc bài dưới lọc để đánh tiếp cho đến khi có người ù. Quy định về “chắn” và “cạ”: Chắn là tổ hợp 02 cây bài giống nhau cả về hàng

và chất; cạ là 02 cây cùng hàng với nhau nhưng khác chất. Khi bài có đủ 05 chắn và đủ cạ thì cây bài bốc ở dưới lộc phải cùng hàng và cùng chất với cây bài chờ ù trên bài mới được ù, còn khi bài đã đủ 06 chắn trở lên và đủ cạ thì cây bài bốc ở dưới lộc chỉ cần cùng hàng với cây bài chờ ù trên bài thì được ù. Đối với thể loại đánh “chắn” thì người chơi có thể được “ù” theo nhiều kiểu khác nhau và mỗi loại ù sẽ được tính điểm khác nhau như: ù xuyên 02 điểm; ù lèo 05 điểm; ù tôm 04 điểm; ù tri 08 điểm...

Đỗ Thanh X là người chuẩn bị công cụ gồm 100 lá bài “chắn”, 04 hộp để đựng “phỉnh” thay cho tiền gồm 40 viên kẹo màu tím, 40 viên kẹo màu xanh và 40 viên kẹo màu vàng, những dụng cụ này đã có sẵn trong nhà của Đỗ Thanh X. Bốn người tự quy ước với nhau 01 viên kẹo màu tím là 05 điểm, 01 viên kẹo màu xanh là 02 điểm, 01 viên kẹo màu vàng là 01 điểm, mỗi điểm tương ứng với 10.000 đồng. Trước khi đánh bạc, Đỗ Thanh X sẽ phát cho mỗi người chơi 10 viên kẹo mỗi loại, tương ứng với 80 điểm. Bốn người thoả thuận với nhau trong quá trình chơi nếu thua hết có thể mua thêm kẹo của người chơi khác nhưng phải thanh toán ngay bằng tiền và sau khi dừng chơi, mỗi người sẽ tính số kẹo còn lại của bản thân để thanh toán tiền thắng thua với nhau. Khi bắt đầu chơi Đỗ Thanh X mang theo số tiền 5.700.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, Đinh Văn M không mang theo tiền nhưng thoả thuận nếu thua thì sẽ mượn tiền của Đỗ Thanh X để thanh toán thì được Đỗ Thanh X đồng ý, Bùi Văn S mang theo số tiền 1.830.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, Lương Văn T mang theo số tiền 1.310.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Thời điểm bị bắt giữ Đỗ Thanh X còn 07 viên kẹo màu tím, 15 viên kẹo màu xanh và 20 viên kẹo màu vàng, tổng là 85 điểm tương ứng với 850.000 đồng nên Xuân đã thắng 50.000 đồng; Đinh Văn M còn 16 viên kẹo màu tím, 04 viên kẹo màu xanh và 09 viên kẹo màu vàng, tổng là 97 điểm tương ứng với 970.000 đồng nên Đinh Văn M đã thắng 170.000 đồng; Bùi Văn S còn 06 viên kẹo màu tím, 07 viên kẹo màu xanh và 10 viên kẹo màu vàng, tổng là 54 điểm tương ứng với 540.000 đồng nên Bùi Văn S đã thua 260.000 đồng; Lương Văn T còn 11 viên kẹo màu tím, 14 viên kẹo màu xanh và 01 viên kẹo màu vàng, tổng là 84 điểm tương ứng với 840.000 đồng nên Lương Văn T đã thắng 40.000 đồng. Xác định tổng số tiền các bị cáo mang theo người với mục đích sử dụng để đánh bạc là 8.840.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 371/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gửi giám định là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Đỗ Thanh X, Đinh Văn M, Bùi Văn S và Lương Văn T về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điều 17, 50, 58, 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Thanh

X từ 09 – 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 50, 58, 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn S, Lương Văn T từ 06 – 08 tháng tù, cho hưởng án treo. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 50, 56, 58, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn M từ 07 – 09 tháng tù, đề nghị tổng hợp với hình phạt với Bản án số 32/2023/HS-ST ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo không có tài sản riêng, không đảm bảo việc thi hành án. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy lá bài chắn, chiếu xốp, chăn, hộp, các viên kẹo; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc 8.840.000 đồng. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo Đỗ Thanh X, Bùi Văn S không nói lời sau cùng. Trong lời nói sau cùng, bị cáo Đinh Văn M, Lương Văn T hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người chứng kiến nhưng họ đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 02/3/2023, tại nhà của bị cáo Đỗ Thanh X, các bị cáo Đỗ Thanh X, Đinh Văn M, Bùi Văn S và Lương Văn T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh chắn; tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 8.840.000 đồng.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu tới an ninh trật tự trên địa bàn. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[5] Do đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Đỗ Thanh X, Đinh Văn M, Bùi Văn S và Lương Văn T phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều

321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Đỗ Thanh X, Bùi Văn S và Lương Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đỗ Thanh X và Đinh Văn M có bố mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo Đỗ Thanh X, Bùi Văn S và Lương Văn T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo Đinh Văn M, ngày 26/4/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc, tính đến thời điểm phạm tội mới bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên không thuộc trường hợp tái phạm nhưng đánh giá bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[9] Xét vai trò đồng phạm: Đây là vụ án có tính đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ, không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, các bị cáo đều là người thực hành, trực tiếp đánh bạc. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định số tiền bỏ ra đánh bạc của Đỗ Thanh X là 5.700.000 đồng, của Bùi Văn S là 1.830.000 đồng, của Lương Văn T là 1.310.000 đồng; Đinh Văn M không mang theo tiền nhưng thoả thuận nêu thua thì sẽ mượn tiền của Xuân để thanh toán. Đánh giá vai trò của bị cáo Đỗ Thanh X cao hơn các bị cáo khác do bị cáo tạo điều kiện về địa điểm, công cụ đánh bạc và tham gia đánh bạc với số tiền cao nhất.

[10] Về hình phạt bổ sung: Do nghề nghiệp của các bị cáo là lao động tự do và làm ruộng, thu nhập không ổn định, không sở hữu tài sản có giá trị. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[11] Qua xem xét, đánh giá Hội đồng xét xử thấy, các bị cáo Đỗ Thanh X, Bùi Văn S và Lương Văn T có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; có nơi cư trú rõ ràng; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Xét thấy không cần bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi đang cư trú để giám sát

và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[12] Đối với bị cáo Đinh Văn M có nhân thân không tốt, ngày 26/4/2023 bị cáo đã bị kết án về tội Đánh bạc, đến nay là lần thứ hai liên tiếp trong năm bị đưa ra xét xử về tội Đánh bạc. Do đó, đánh giá bị cáo là người thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện, không chấp hành tốt chính sách, pháp luật của nhà nước. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe và giáo dục.

[13] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

[14] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy các vật chứng thu giữ gồm lá bài chắn, chiếu xốp, chắn, hộp, các viên kẹo là các công cụ phục vụ hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

[15] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Thanh X;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn S, Lương Văn T;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Văn M;

Căn cứ Điều 17; 50; 58; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293; khoản 1 Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thanh X, Đinh Văn M, Bùi Văn S và Lương Văn T phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh X 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2023).

Giao bị cáo Đỗ Thanh X cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đỗ Thanh X có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2.2. Xử phạt bị cáo Bùi Văn S, Lương Văn T mỗi bị cáo 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2023).

Giao bị cáo Bùi Văn S cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Bùi Văn S có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lương Văn T cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lương Văn T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3. Xử phạt bị cáo Đinh Văn M 07 (bảy) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 07 (bảy) tháng tù tại Bản án số 32/2023/HS-ST ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 02/3/2023), được trừ đi thời hạn tạm giữ theo Bản án số 32/2023/HS-ST ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 21/12/2022 đến ngày 27/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp

3.1. Tịch thu tiêu hủy

- 100 lá bài “chắn”;
- 01 chiếc xốp, đã qua sử dụng;
- 01 chiếc chăn mỏng màu xanh dương có diện 1,6m x 1,2m, đã qua sử dụng;
- 04 chiếc hộp tròn đã qua sử dụng (là vỏ hộp bánh quy Danisa) không có nắp;
- 01 hộp bìa cát tông màu xanh có diện 27cm x 20cm, mặt trước hoopj cát tông dán giấy A4 màu trắng có ghi dòng chữ “VẬT CHỨNG VỤ ÁN ĐÁNH BẠC NGÀY 02/3/2023”, tại các mép hộp có dán 04 (bốn) giấy niêm phong có

dấu tròn đỏ của Công an thị trấn N.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2023 giữa Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

3.2. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước

Số tiền 8.840.000 đồng (tám triệu tám trăm bốn mươi nghìn) đồng đã được nộp vào tài khoản ngân hàng của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Giấy nộp tiền ngày 09/5/2023, tên khách hàng Phạm Nguyễn Tất Đ; địa chỉ: Công an huyện Văn Lãng của Ngân hàng N, Chi nhánh huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

4. Án phí:

Các bị cáo Đỗ Thanh X, Đinh Văn M, Bùi Văn S và Lương Văn T mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQĐT Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng